

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác Y tế trường học năm học
2025 - 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết định 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam, giai đoạn 2011-2030; Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Quyết định số 2616/QĐ-BYT ngày 04/9/2024 của Bộ Y tế về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường và Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn đến năm 2026; Công văn số 2157/BYT - PB ngày 14/4/2025 về tăng cường triển khai công tác y tế trường học; Quyết định số 4202/QĐ - BGDĐT ngày 13/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học; Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 16/4/2018 của UBND Thành phố triển khai Kế hoạch số 73-KH/TU của Thành Ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND thành phố về phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030.

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân Thủ đô, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai Kế hoạch công tác Y tế trường học năm học 2025 - 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành về công tác Y tế trường học tại cấp xã, trường học.

2. Củng cố cơ sở vật chất và nhân lực cho công tác y tế trường học.

3. Tăng cường công tác truyền thông về dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho học sinh, giáo viên, nhân viên trường học. Phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, bệnh tật học đường và sơ cấp cứu kịp thời các trường hợp tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm trong trường học và các cơ sở giáo dục (sau đây gọi là trường học).

5. Duy trì giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học; đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

6. Tổ chức triển khai các mô hình giám sát, phát hiện, can thiệp nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhà trường và mở rộng mô hình đề hướng tới mục tiêu phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030 tại Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND thành phố Hà Nội.

7. Đẩy mạnh việc tham gia Bảo hiểm y tế của học sinh tại các trường học để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

II. CHỈ TIÊU

1. 100% phường, xã kiện toàn Ban Chỉ đạo Y tế trường học. 100% trường học và các cơ sở giáo dục kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

2. 100% trường học có phòng y tế riêng, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh, bảo đảm cơ sở thuốc, trang thiết bị theo quy định; phần đầu 100% trường học có hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh để triển khai công tác y tế trường học hoặc có nhân viên y tế trình độ chuyên môn theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT- BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, và được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư 28/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế, hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

3. 100% trường học đảm bảo các điều kiện về môi trường, cơ sở vật chất trường, lớp, khu tập luyện thể thao, trang thiết bị dạy và học.

4. 100% trường học tổ chức truyền thông, tư vấn các biện pháp về chăm sóc sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh theo các chủ đề khác nhau và phù hợp lứa tuổi.

5. 100% trường học tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho

học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường ít nhất 1 lần/năm. 100% các trường hợp mắc bệnh được thông báo cho gia đình học sinh để phối hợp chuyển tuyến điều trị. Đối với giáo viên, nhân viên nhà trường, các trường hợp mắc bệnh được thông báo trực tiếp cho người mắc.

6. 100% trường học thường xuyên theo dõi sức khỏe phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, phòng chống tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm, bệnh tật học đường. 100% các trường hợp mắc tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm trong trường học được sơ cấp cứu kịp thời.

7. 100% trường học chủ động giám sát phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, ổ dịch trong trường học, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm, bệnh mới nổi, tái nổi; phối hợp với y tế địa phương xử lý kịp thời và triệt để các ổ dịch, không để xảy ra ổ dịch lớn. 100% các trường học phối hợp triển khai về tiêm chủng vắc-xin trong các đợt chiến dịch trên địa bàn. 100% trường học thường xuyên khử khuẩn, đảm bảo công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh. 100% các trường học phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện công tác rà soát tiền sử tiêm chủng của học sinh và tổ chức thực hiện các chiến dịch tiêm chủng bổ sung, nhắc lại các loại vắc xin phòng bệnh khi có chỉ đạo của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND Thành phố.

8. 100% phường, xã tổ chức triển khai và nhân rộng mô hình điểm tại trường học phù hợp tình hình thực tế tại địa phương như mô hình điểm về truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe; mô hình điểm can thiệp về dinh dưỡng, kiểm soát sự gia tăng tỷ lệ béo phì ở lứa tuổi mầm non và học sinh tiểu học đặc biệt là khu vực nội thành; can thiệp giảm thiểu yếu tố nguy cơ về bệnh tật, rèn luyện thể lực nâng cao sức khỏe; mô hình điểm phòng chống, giảm thiểu tỷ lệ mắc một số bệnh, tật học đường; mô hình điểm phòng chống tai nạn thương tích; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học... góp phần từng bước giảm tỷ lệ mắc bệnh tật, nâng cao sức khỏe học sinh.

9. 100% học sinh đang theo học tại các trường học tham gia Bảo hiểm y tế.

10. 100% các trường học được kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Y tế trường học các cấp; các trường học kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng và triển khai kế hoạch, tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Bố trí phòng y tế riêng, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh, bảo đảm cơ sở thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường theo quy định.

3. Bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ y tế trường học hoặc hợp đồng cung

ứng dịch vụ với cơ sở y tế, cơ sở khám bệnh để triển khai công tác y tế trường học. Tổ chức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác y tế trường học. Quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho nhân viên y tế hoặc nhân viên kiêm nhiệm phụ trách công tác y tế trường học tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các trường học theo chuẩn: Phòng học, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học; các công trình vệ sinh trong trường học theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đặc biệt chú ý đảm bảo các điều kiện tạo môi trường an toàn trong trường học.

5. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, hóa chất làm vệ sinh, dung dịch khử khuẩn, cung cấp đủ nước ăn uống, sinh hoạt cho học sinh, giáo viên; nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt; đảm bảo điều kiện vệ sinh học đường (phòng học, bàn ghế, bảng, chiếu sáng, đồ chơi, đồ dùng học tập, luyện tập thể dục, thể thao...) và đảm bảo các điều kiện cần thiết khác để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh, phòng chống tai nạn thương tích theo quy định.

6. Tăng cường hoạt động truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khoá, ngoại khoá; tập trung tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng, phát triển thể chất, tầm vóc học sinh, phòng chống thừa cân béo phì, phòng chống các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích thường gặp như ngã, đuối nước, cháy nổ, điện giật, giao thông, hóc dị vật đường thở..., kỹ năng kiểm soát cảm xúc và phòng chống các rối loạn sức khỏe tâm thần. Tuyên truyền về phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tác hại của các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm..., phòng chống tác hại của rượu bia, thuốc lá/thuốc lá điện tử, phòng chống mối nguy từ các loại ma túy đang trà trộn dưới dạng thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử.... Tuyên truyền rộng rãi các biện pháp rèn luyện thể lực, xây dựng lối sống lành mạnh, phòng chống nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh cho học sinh. Sắp xếp lịch học tập vui chơi giải trí, luyện tập thể thao hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

7. Triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe trong trường học: Khám sức khỏe định kỳ mỗi năm 1 lần cho giáo viên, nhân viên nhà trường; khám sức khỏe theo chuyên khoa, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, mắt học đường, nha học đường cho học sinh; sơ cấp cứu ban đầu cho học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đối với học sinh: thông báo kết quả khám sức khỏe; thông báo các trường hợp mắc bệnh cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến điều trị. Đối với giáo viên, nhân viên nhà trường: các trường hợp mắc bệnh được thông báo trực tiếp cho người mắc.

8. Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, tình trạng thừa cân, béo phì, bệnh tật học

đường như tật cận thị, giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần, tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

9. Các trường học và các cơ sở giáo dục chủ động giám sát phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ, trường hợp mắc bệnh, ổ dịch trong trường học, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm, bệnh mới nổi, tái nổi. Thường xuyên phối hợp với y tế địa phương trao đổi thông tin hình dịch bệnh để chủ động phát hiện sớm và xử lý kịp thời và triệt để các ổ dịch, không để xảy ra ổ dịch lớn.

10. Tổ chức rà soát tiền sử tiêm chủng của học sinh đối với một số dịch bệnh có vắc xin phòng bệnh theo khuyến cáo, hướng dẫn của ngành Y tế (đặc biệt là trẻ em lứa tuổi mầm non, tiểu học) để tuyên truyền phụ huynh học sinh cho trẻ đi tiêm chủng bổ sung đầy đủ.

11. Tổng vệ sinh môi trường đầu năm học và duy trì thực hiện vệ sinh khử khuẩn thường xuyên để đảm bảo công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh trong trường học, đặc biệt lưu ý các dịch bệnh theo mùa, dịch bệnh mới nổi, tái nổi, dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh dễ mắc ở học sinh, nơi tập trung đông người và đảm bảo công tác phòng chống dịch trong các kỳ thi.

12. Tổ chức và tiếp tục củng cố, duy trì, nhân rộng các mô hình điểm chăm sóc sức khỏe học sinh. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, căn cứ mô hình bệnh tật, sức khỏe học sinh... các phường, xã, trường học tổ chức các mô hình điểm phù hợp. Một số mô hình cần chú trọng như: mô hình điểm về hoạt động truyền thông, tư vấn; mô hình về phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, gù vẹo cột sống, tật cận thị, giảm thị lực, các bệnh về mắt, hen phế quản; mô hình điểm về vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học; dinh dưỡng học đường, can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng; triển khai mô hình điểm phòng chống thừa cân béo phì tại trường học, đánh giá hiệu quả và nhân rộng mô hình để tiến tới khống chế tỷ lệ thừa cân béo phì ở học sinh trên địa bàn thành phố; mô hình can thiệp giảm thiểu yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia... tăng cường các điều kiện đảm bảo an toàn sức khỏe cho học sinh.

Lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe học đường với các hoạt động khác như tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống thiếu vi chất, cải thiện tình trạng dinh dưỡng học sinh, phòng chống các tác hại do thuốc lá, rượu bia, chăm sóc sức khỏe răng miệng trẻ em,...

13. Đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, căng tin, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh, nước uống cho học sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các trường có tổ chức bếp ăn bán trú, căng tin, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh; tăng cường kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh các trường học. Phối hợp tổ chức bữa ăn bán trú cho học sinh đảm bảo dinh dưỡng hợp lý; nâng cao chất lượng bữa ăn học đường trong trường học đặc biệt

là cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học; phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì và thiếu vi chất dinh dưỡng; đảm bảo an toàn thực phẩm; triển khai áp dụng phần mềm xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng tại các trường tiểu học có tổ chức bán trú theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Phần đầu 70% các trường học có tổ chức bữa ăn học đường xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của Bộ Y tế về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm góp phần sức khỏe tâm vóc, trí tuệ, thể lực của học sinh.

14. Tuyên truyền, vận động học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục tham gia Bảo hiểm y tế để đảm bảo được chăm sóc sức khỏe ban đầu theo đúng quy định của pháp luật.

15. Thường xuyên tổ chức các hoạt động điều tra, kiểm tra, đánh giá về công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo viên trong các trường học. Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT- BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đưa công tác y tế trường học vào chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục và các cấp quản lý giáo dục.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Sở Y tế (cơ quan thường trực)

- Chủ động phối hợp các Sở, ngành liên quan tổ chức, triển khai có hiệu quả kế hoạch công tác y tế trường học trên địa bàn Thành phố. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch liên ngành về công tác y tế trường học; xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các trường học triển khai thực hiện công tác rà soát tiền sử tiêm chủng và phối hợp tổ chức các chiến dịch tiêm chủng vắc xin bổ sung khi có chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND Thành phố.

- Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ y tế trường học và cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác y tế trường học về chuyên môn nghiệp vụ y tế trong trường học.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế cơ sở, đơn vị khám chữa bệnh sẵn sàng ký hợp đồng cung ứng dịch vụ y tế cho các trường học trên địa bàn (trường không có cán bộ y tế trường học) để triển khai công tác y tế trường học.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Y tế phối hợp tổ chức tốt hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường; làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và các bệnh thường gặp cho học sinh tại trường; phối hợp tổ chức, duy trì và mở rộng các mô hình điểm về mắt học đường, nha học đường, kiểm soát thừa cân béo phì... Phối hợp xây dựng trường học an toàn, lồng ghép các hoạt động chăm sóc sức khỏe trong trường học như: tiêm chủng, phòng chống suy dinh dưỡng, kiểm soát thừa cân béo phì, cải thiện tình trạng dinh dưỡng học sinh, phòng chống các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, phòng chống thiếu Vitamin A, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tác hại do rượu bia, thuốc lá...

- Phối hợp tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn về công tác phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, dinh dưỡng và rèn luyện thể lực, phòng chống các yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, y tế học đường, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống ngộ độc thực phẩm, các biện pháp chăm sóc sức khỏe khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ, giáo viên nhà trường.

- Hướng dẫn, triển khai các hoạt động chuyên môn trong việc tổ chức, duy trì, đánh giá hiệu quả và nhân rộng các mô hình điểm góp phần nâng cao sức khỏe học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường và phòng chống bệnh tật cho học sinh.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, hỗ trợ và kiểm tra, giám sát, đánh giá các trường học về các điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo công tác vệ sinh học đường, y tế trường học; hướng dẫn công tác phòng chống dịch và bệnh tật học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng trong trường học, phòng chống bệnh không lây nhiễm, phòng chống tai nạn thương tích...

- Tổ chức điều tra, đánh giá, kiểm tra về y tế học đường, công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo viên trong trường học.

- Phối hợp các Sở, ngành kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học tại các phường, xã; các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố theo quy định, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, dinh dưỡng hợp lý và vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường có tổ chức bán trú cho học sinh.

- Phối hợp ngành Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đảm bảo công tác y tế, phòng chống dịch bệnh phục vụ các kỳ thi.

- Thường trực tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học báo cáo UBND Thành phố, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện việc đánh giá, kiểm tra các đơn vị cung cấp thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm, suất ăn cho các bữa ăn bán trú của các trường trực thuộc; lựa chọn các cơ sở đáp ứng tốt nhất điều kiện an toàn thực phẩm; chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố về kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp.

- Chỉ đạo các trường học và cơ sở giáo dục trực thuộc:

- + củng cố và tăng cường hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh tại trường học.

- + Bố trí phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh; các trường rà soát bổ sung vật tư, trang thiết bị y tế, thuốc thiết yếu, hóa chất làm vệ sinh, dung dịch khử khuẩn... theo quy định.

- + Triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học như: Khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe chuyên khoa, sơ cấp cứu ban đầu. Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp

thời và dự phòng các bệnh thường gặp, bệnh tật học đường, kiểm soát thừa cân, béo phì ở học sinh, rối loạn sức khỏe tâm thần, tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm và các bệnh tật khác để xử trí hoặc chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe của học sinh. Chỉ đạo các trường triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích - xây dựng trường học an toàn theo quy định.

+ Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh và tiêm chủng (bao gồm cả tiêm chủng chiến dịch, tiêm bổ sung, tiêm vét) trong nhà trường theo hướng dẫn của ngành Y tế. Đưa hoạt động y tế trường học vào các chỉ tiêu thi đua của ngành Giáo dục và Đào tạo.

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động giảng dạy chính khoá, ngoại khoá. Sắp xếp lịch học tập vui chơi giải trí, luyện tập thể thao hợp lý, hợp vệ sinh, phù hợp với sức khỏe, độ tuổi và giới tính.

+ Thường xuyên thực hiện công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh; chủ động giám sát phát hiện sớm dịch bệnh trong trường học, đặc biệt là các dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh mới nổi, tái nổi. Phối hợp chặt chẽ với y tế địa phương và các lực lượng khác để kịp thời xử lý khi xuất hiện các trường hợp dịch bệnh trong trường học.

+ Đảm bảo vệ sinh, chất lượng nước sinh hoạt, nước uống cho học sinh; đảm bảo công tác an toàn thực phẩm trong và xung quanh cổng trường học, thực hiện nghiêm túc việc giám sát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu: sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, cung cấp các suất ăn trong các cơ sở giáo dục; tuân thủ quy trình giao nhận, kiểm thực ba bước, lưu mẫu theo quy định. Tổ chức bữa ăn bán trú cho học sinh đảm bảo dinh dưỡng, từng bước triển khai áp dụng phần mềm xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng tại các trường tiểu học bán trú; phối hợp kiểm soát thừa cân béo phì ở học sinh nhằm nâng cao tầm vóc, trí tuệ học sinh.

+ Chỉ đạo triển khai, nhân rộng các mô hình chăm sóc, nâng cao sức khỏe học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường.

+ Bố trí nhân viên y tế làm việc tại các trường học được tham gia đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư 28/TT-BYT ngày 29/12/2023, hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

- Phối hợp với các ngành liên quan đảm bảo chế độ và tạo điều kiện làm việc thuận lợi để cán bộ y tế trường học, cán bộ kiêm nhiệm công tác y tế trường học thực hiện tốt nhiệm vụ, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Hướng dẫn, bố trí kinh phí cho các trường học trực thuộc chưa có nhân viên y tế được ký hợp đồng với cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh thực hiện nhiệm vụ y tế trường học.

- Phối hợp Sở Y tế tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho cán bộ y tế trường học và cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác y tế trường học về chuyên môn nghiệp vụ y tế trong trường học.

- Phối hợp Sở Tài chính và UBND các phường, xã xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo theo quy định phục vụ công tác dạy và học cũng như công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Nâng cấp, cải tạo phòng học đủ diện tích và ánh sáng tự nhiên, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học. Đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường học, hệ thống cung cấp nước sạch và nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội, phụ huynh học sinh tuyên truyền, thực hiện tốt Bảo hiểm y tế học sinh tại các trường trực thuộc; chỉ đạo UBND phường, xã và các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai công tác Bảo hiểm y tế cho học sinh đạt 100% theo quy định của luật Bảo hiểm y tế và thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện; xã hội hóa, huy động cộng đồng và các tổ chức phi chính phủ tham gia công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Tham gia các đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát hoạt động y tế trường học tại các phường, xã và trường học trên địa bàn.

- Tổng hợp kết quả hoạt động y tế trường học của ngành báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế.

3. Sở Văn hoá và Thể thao

- Là đơn vị thường trực phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, UBND các phường, xã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao, phong trào rèn luyện thể lực học đường (như Hội khỏe Phù Đồng, giải chạy học sinh, các giải thi đấu thể thao cấp trường, cấp xã/phường, cấp thành phố...), đảm bảo phù hợp thể chất, tâm lý lứa tuổi học sinh và điều kiện của từng địa phương, đơn vị; Nâng cao nhận thức cộng đồng và gia đình về công tác phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, chú trọng hơn về tai nạn giao thông và đuối nước.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí Thành phố, cơ quan báo chí Trung ương và địa phương, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, các hoạt động triển khai của hoạt động y tế học đường trên địa bàn thành phố như: công tác phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích trong trường học, tiêm chủng cho trẻ nhập học, các mô hình điểm, đảm bảo an toàn thực phẩm trong và xung quanh trường học,... Góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ em Thủ đô.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế trong việc tổ chức triển khai hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong trường học; hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục thể chất phù hợp với lứa tuổi, giới tính và thể trạng của học sinh, góp phần nâng cao thể lực, phòng chống bệnh học đường.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên thể chất, nhân viên y tế trường học và các lực lượng liên quan trong trường học về phương pháp tổ chức rèn luyện thể lực, chăm sóc sức khỏe thông qua hoạt

động thể chất.

- Hướng dẫn và hỗ trợ các trường học tổ chức hoạt động thể thao phù hợp đối với học sinh khuyết tật, học sinh có nhu cầu đặc biệt, đảm bảo quyền tiếp cận và tham gia bình đẳng trong các hoạt động thể dục thể thao học đường.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

5. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND phường, xã triển khai các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, vận động học sinh tham gia bảo hiểm y tế theo quy định, đảm bảo tỷ lệ học sinh tham gia đạt 100%.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện đúng quy định về hồ sơ, thủ tục tham gia BHYT học sinh; cấp, gia hạn và quản lý thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh và nhà trường hướng dẫn học sinh sử dụng thẻ BHYT đúng mục đích, đúng tuyến, đảm bảo quyền lợi khi khám chữa bệnh ban đầu tại trường học hoặc nơi đăng ký KCB ban đầu.

- Định kỳ phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng thẻ BHYT học sinh; báo cáo kết quả về UBND Thành phố (qua Sở Y tế).

- Cung cấp dữ liệu về tỷ lệ học sinh tham gia BHYT theo từng địa bàn, trường học cho Sở Giáo dục và Đào tạo để phục vụ công tác chỉ đạo, giao chỉ tiêu và đánh giá kết quả thực hiện.

6. Hội Chữ thập đỏ thành phố Hà Nội

- Phối hợp chỉ đạo các hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Câu lạc bộ; đẩy mạnh phong trào học sinh tham gia công tác Chữ thập đỏ.

- Vận động, huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, đặc biệt là các em có hoàn cảnh khó khăn, vùng khó khăn.

- Tổ chức các hoạt động nhân đạo phù hợp như: khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí trong môi trường học đường.

7. UBND các phường, xã

- Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác y tế trường học trên địa bàn.

- Bố trí cán bộ làm công tác y tế trường học cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo đúng quy định: nhân viên y tế trình độ chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021

của Bộ Y tế và được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư 28/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế, hoàn thành trước ngày 31/12/2025. Những trường học chưa có cán bộ y tế bắt buộc ký hợp đồng với cơ sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn để cung ứng dịch vụ y tế triển khai công tác y tế trường học, hoặc ký hợp đồng với cá nhân đủ trình độ chuyên môn theo quy định để làm công tác y tế trường học.

- Thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá, thẩm định, lựa chọn các đơn vị cung cấp thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm và suất ăn theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm và các Sở, ngành Thành phố đảm bảo khách quan, minh bạch, đúng quy định, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo công tác An toàn thực phẩm Thành phố về kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, các cơ sở cung cấp thực phẩm, suất ăn, nước uống cho học sinh; các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh trường học trên địa bàn theo chỉ đạo tại Kế hoạch 210/KH-UBND ngày 11/7/2024 về chuyên đề “Tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm trong và xung quanh công trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường theo phân cấp quản lý, tập trung đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa các công trình cấp nước, nhà vệ sinh trường học, bếp ăn đảm bảo các quy định vệ sinh và an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn:

- + Củng cố và tăng cường hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh tại trường học.

- + Triển khai có hiệu quả hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học như: khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe chuyên khoa, sơ cấp cứu ban đầu. Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện sớm, điều trị kịp thời và dự phòng các bệnh thường gặp, bệnh tật học đường, kiểm soát thừa cân, béo phì ở học sinh, rối loạn sức khỏe tâm thần, tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm và các bệnh tật khác cho học sinh trên địa bàn (từ học sinh mẫu giáo đến trung học phổ thông), thực hiện các mô hình chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho học sinh, giáo viên.

- + Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức bữa ăn bán trú đảm bảo dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, giám sát chặt chẽ nguồn gốc thực phẩm và các khâu: sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, cung cấp các suất ăn trong các cơ sở giáo dục; tuân thủ quy trình giao nhận, kiểm thực ba bước, lưu mẫu theo quy định. Từng bước triển khai áp dụng phần mềm xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng tại các trường tiểu học bán trú; phối hợp kiểm soát thừa cân béo phì ở học sinh nhằm nâng cao tầm vóc, trí tuệ học sinh.

- + Tham gia Bảo hiểm y tế cho học sinh đạt tỷ lệ 100% theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Trạm Y tế phường, xã (là cơ quan thường trực tại phường, xã) phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Bệnh viện đa khoa trên địa bàn triển khai các hoạt động chuyên môn: tập huấn chuyên môn cho cán bộ làm nhiệm vụ y tế học đường, triển khai các chương trình y tế trong trường học, phối hợp khám sức khỏe cho học sinh, giáo viên; phối hợp triển khai và nhân rộng các mô hình điểm liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, phối hợp công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học; định kỳ kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học và thực hiện quy chế chuyên môn y tế tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn; bố trí cán bộ theo dõi công tác y tế trường học tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn phối hợp với các trường học tổ chức tốt công tác tiêm chủng vắc-xin phòng chống dịch bệnh (bao gồm các chiến dịch rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ nhập học tại mầm non, tiểu học, tiêm chủng bổ sung, tiêm bù cho trẻ thiếu mũi) trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí cho các hoạt động y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh, giáo viên theo quy định.

- Định kỳ (theo kỳ học và kết thúc năm học) báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học, hoạt động khám sức khỏe học sinh, giáo viên gửi Sở Y tế Hà Nội (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố).

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và từ nguồn huy động xã hội hóa theo quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các phường, xã căn cứ chức năng nhiệm vụ, triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch công tác Y tế trường học năm học 2025 - 2026, báo cáo UBND Thành phố kết quả triển khai thực hiện khi năm học kết thúc./.

Nơi nhận:

- Bộ: YT, GD&ĐT;
 - Đồng chí Bí thư Thành ủy;
 - Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Thường trực HĐND Thành phố;
 - Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các Sở, ban, ngành Thành phố;
 - UBND các phường, xã;
 - VPUB: CVP, các PCVP; Phòng: KGVX, KT, TH, TTTTDL&CNS;
 - Lưu: VT, KGVX.
- (để b/cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà